

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG  
BỘ MÔN TIN HỌC ĐẠI CƯƠNG

ĐỀ THI KẾT THÚC HỌC PHẦN  
Học kỳ 1, năm học 2023-2024

I. Thông tin chung:

Tên học phần:	Kỹ năng máy tính và tin học ứng dụng văn phòng		
Mã học phần:	71CICT10012		Số tin chỉ: 2
Mã nhóm lớp học phần:	Môn học chung		
Hình thức thi: <b>Thực hành</b>	Thời gian làm bài:	<b>90</b>	phút
<b>Thí sinh được tham khảo tài liệu:</b>	<input checked="" type="checkbox"/> Có		<input type="checkbox"/> Không

II. Các yêu cầu của đề thi nhằm đáp ứng CLO

Ký hiệu CLO	Nội dung CLO	Hình thức đánh giá	Trọng số CLO trong thành phần đánh giá (%)	Câu hỏi thi số	Điểm số tối đa	Lấy dữ liệu đo lường mức đạt PLO/PI
CLO4	Xây dựng quyền tiểu luận theo quy chuẩn	Thực hành	50%	Phần Word (câu 1 đến câu 4)	10/10	
CLO5	Giải quyết các vấn đề về tính toán số liệu cơ bản sử dụng bảng tính Excel	Thực hành	50%	Phần Excel (câu 1 đến câu 9)	10/10	

III. Nội dung câu hỏi thi

Phần Word (đề le)

Câu 1: Header and Footer

(1 điểm)

Tùy chỉnh Header and Footer theo mẫu sau. Sinh viên phải điền đầy đủ thông tin vào.

Header:

Họ và tên SV: ..... MSSV: .....

Ngày thi: ..... Ca thi: ..... Phòng thi: .....

Footer:

**Câu 2: Columns**

(2 điểm)

Chỉnh Line Spacing: 1.15. Chỉnh Paragraph Spacing Before và After: 6pt.

# BẾ MẠC KHẢO SÁT ĐÁNH GIÁ CTĐT

**N**gày 14/03/2023, Trường Đại học Văn Lang tổ chức bế mạc đợt khảo sát chính thức phục vụ đánh giá ngoài chất lượng 03 chương trình đào tạo Thạc sĩ: Kiến trúc, Quản trị Kinh doanh, Tài chính Ngân hàng. Trường Đại học Văn Lang hiện có 14 chương trình đào tạo thạc sĩ, trong đó có 03 chương trình đầu tiên thực hiện kiểm định chất lượng trong đợt đánh giá lần này.



Đoàn chuyên gia của Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Vinh gồm 10 thành viên tham dự, trong đó có TS. Trần Đình Quang - Giám đốc Trung tâm Kiểm định Chất lượng Giáo dục - Trường Đại học Vinh; PGS. TS. Bùi Duy Cam - Nguyên hiệu trưởng Trường Đại học Khoa học Tự nhiên (Đại học Quốc gia Hà Nội), Trường Đoàn đánh giá ngoài; ThS. Nguyễn Thị Minh - Giám sát Đoàn đánh giá ngoài.

**Câu 3: Table & Index & Equation****a) Table**

(2 điểm)

Chỉnh Line Spacing: 1.15. Chỉnh Paragraph Spacing Before và After: 6pt.

THÔNG TIN KHAI BÁO Y TẾ		
<b>1. Thông tin chung</b> <p>Họ và tên ..... Số hộ chiếu/CMND/CCCD .....</p> <p>Giới tính: Nam <input type="checkbox"/> Nữ <input type="checkbox"/> Ngày sinh .....</p> <p>Quốc tịch ..... Điện thoại .....</p> <p>Địa chỉ .....</p>		
<b>2. Phần khai báo</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trong 14 ngày qua, Anh/Chị có tiếp xúc với           <ul style="list-style-type: none"> <li>✓ Người bệnh hoặc nghi ngờ, mắc bệnh COVID-19</li> <li>✓ Người từ nước có bệnh COVID-19</li> <li>✓ Người có biểu hiện ho, sốt, viêm họng, khó thở...</li> </ul> </li> </ul>		<b>Có</b> <b>Không</b>
<input type="checkbox"/>		<input type="checkbox"/>
<input type="checkbox"/>		<input type="checkbox"/>
<input type="checkbox"/>		<input type="checkbox"/>

**b) Index**

(1 điểm)

**Mục lục**

Câu 1: Header and Footer .....	1
Câu 2: Columns.....	2
Câu 3: Table & Index & Equation .....	3
a) Table .....	3
b) Index .....	3
c) Equation .....	3
Câu 4:Tabs & SmartArt .....	4
a) Tabs.....	4
b) SmartArt .....	4

**c) Equation**

(1 điểm)

$$\sigma_x = \sqrt{\frac{1}{n} \left\{ \sum_{i=1}^n \left( x_i - \frac{1}{n} \sum_{j=1}^n x_j \right)^2 \right\}}$$

**Câu 4: Tabs & SmartArt****a) Tabs**

(2 điểm)

Chỉnh Line Spacing: 1.15. Chỉnh Paragraph Spacing Before và After: 6pt.

**PHIẾU ĐĂNG KÝ KHÓA HỌC QUYẾT TÂM**Họ tên học sinh: ..... Nam  / Nữ 

Lớp: ..... Năm học: .....

Họ tên Cha / Mẹ: .....

Địa chỉ: ..... Điện thoại: .....

Đăng ký tham gia khóa học: ..... Thời gian học: .....

Nhận ưu đãi giảm 20% học phí.

Tp.HCM, ngày ..... tháng ..... năm .....

Chá / Mẹ học sinh

Ký tên

**b) SmartArt**

(1 điểm)



Phần Excel

Cho dữ liệu như trong file Excel. Yêu cầu (viết công thức ở dòng 5 sau đó sao chép xuống  
đủ 50 dòng trong bảng tính)

### Câu 1: (1 điểm)

Xác định MÃ LOAI dựa vào ký tự cuối cùng của MÃ LÔ HÀNG.

Câu 2: (1.5 điểm)

Xác định TÊN LOẠI THỊT theo quy tắc sau: (viết chính xác dấu tiếng Việt, chữ Hoa / thường không phân biệt)

- + Nếu MÃ LOAI là H thì TÊN LOAI THỊT là Heo
  - + Nếu MÃ LOAI là B thì TÊN LOAI THỊT là Bò
  - + Nếu MÃ LOAI là G thì TÊN LOAI THỊT là Gà

**Câu 3: (1.5 điểm)**

Xác định GIÁ BÁN dựa vào MÃ LOẠI trong BẢNG GIÁ XUẤT KHẨU THỊT ở Sheet [BangDo].

Câu 4: (2 điểm)

Xác định giá trị của cột PHƯƠNG TIÊN theo quy tắc sau:

- + Nếu NĂM của NGÀY BÁN là năm 2022 Và MÃ LOẠI là B thì phương tiện là "máy bay"
  - + Nếu SỐ TẤN  $\geq 245$  thì phương tiện là "container"

+ Còn lại thì phương tiện là "xe lửa"

### Câu 5: (1 điểm)

Tính PHÍ VẬN CHUYỂN (VND) = SỐ TẦN \* PHÍ VẬN CHUYỂN (USD) \* TỶ GIÁ USD. Kết quả được làm tròn đến Hàng Ngàn sử dụng HÀM đã học.

### Câu 6: (1 điểm)

TRÍCH LỌC dữ liệu sang Sheet [TrichLoc] các mẫu tin có SỐ TẦN  $\leq 132$ .

### Câu 7: (0.5 điểm)

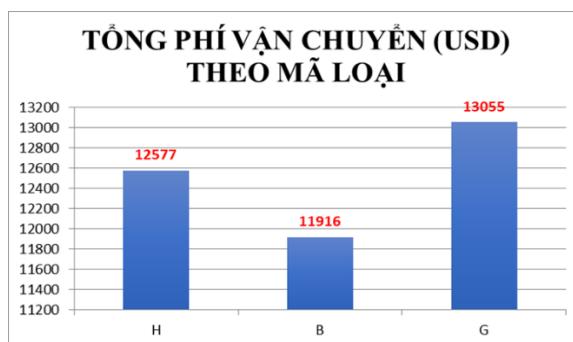
Đọc yêu cầu và sắp xếp bảng tính ở Sheet [SapXep], KHÔNG Sắp xếp tại sheet này.

### Câu 8: (1 điểm)

Tại Sheet [ThongKe], Tính Tổng PHÍ VẬN CHUYỂN (USD) theo MÃ LOẠI.

### Câu 9: (0.5 điểm)

Vẽ đồ thị nhu mẫ sau:



## ĐÁP ÁN VÀ THANG ĐIỂM

Phân câu hỏi	Nội dung đáp án	Thang điểm	Ghi chú
<b>I. Word</b>		<b>10</b>	
<b>Câu 1: Header and Footer</b>		<b>1.0</b>	
Tạo và định dạng Header theo mẫu	Làm đúng theo mẫu, có canh Tab ở Header và điền đầy đủ thông tin như yêu cầu	0.5	
Tạo và định dạng Footer theo mẫu	Làm đúng theo mẫu, có chèn số trang và tổng số trang	0.5	
<b>Câu 2: Columns</b>		<b>2.0</b>	
<b>Tạo và định dạng Columns</b>	Chia đúng số lượng cột, chỉnh DropCap như yêu cầu. Có chèn	2.0	

	ảnh vào vùng chia cột và thực hiện trang trí ảnh như yêu cầu. Có trang trí tiêu đề bài viết như yêu cầu.		
<b>Câu 3: Table &amp; Index &amp; Equation</b>		<b>4.0</b>	
Tạo và định dạng Table theo mẫu	Làm đúng theo mẫu, có đúng bố cục dòng, cột, ô. Có thực hiện nhập nội dung và trang trí văn bản. Có đóng khung, tô nền và thực hiện đặt Tab Stop trong bảng.	2.0	
Tạo danh mục nội dung (mục lục)	Tạo chính xác các danh mục nội dung dùng Index và có 2 cấp bậc như yêu cầu	1.0	
Tạo và định dạng Equation	Tạo đúng các cấu trúc toán và thể hiện đúng các phần tử trong công thức	1.0	
<b>Câu 4: Tabs &amp; SmartArt</b>		<b>3.0</b>	
Tạo và định dạng Tabs	Nhập chính xác nội dung. Tạo đúng loại Tab, số lượng và cấu hình Leader chính xác như yêu cầu.	2.0	
Tạo và định dạng SmartArt theo mẫu	Chọn đúng loại SmartArt, có tạo đầy đủ và chính xác các nội dung. Có chỉnh style và color cho SmartArt	1.0	
<b>II. Excel</b>		<b>10</b>	
<b>Câu 1</b>		<b>1.0</b>	
Xác định MÃ LOẠI dựa vào ký tự cuối cùng của MÃ LÔ HÀNG.	right(C5)	1.0	
<b>Câu 2</b>		<b>1.5</b>	
Xác định TÊN LOẠI THỊT theo quy tắc sau: (viết chính xác dấu tiếng Việt, chữ Hoa / thường không phân biệt) + Nếu MÃ LOẠI là H thì TÊN LOẠI THỊT là Heo + Nếu MÃ LOẠI là B thì TÊN LOẠI THỊT là Bò	if(D5="H","HEO", if(D5="B","BÒ","GÀ"))	1.5	

+ Nếu MÃ LOẠI là G thì TÊN LOAI THỊT là Gà			
<b>Câu 3</b>		<b>1.5</b>	
Xác định GIÁ BÁN dựa vào MÃ LOAI trong BẢNG GIÁ XUẤT KHẨU THỊT ở Sheet [BangDo].	Vlookup(D5, BangDo!\$C\$3:\$F\$4,2,0)	1.5	
<b>Câu 4</b>		<b>2.0</b>	
Xác định giá trị của cột PHƯƠNG TIỆN theo quy tắc sau: + Nếu NĂM của NGÀY BÁN là năm 2022 Và MÃ LOẠI là B thì phương tiện là "máy bay" + Nếu SỐ TẦN >= 245 thì phương tiện là "container" + Còn lại thì phương tiện là "xe lửa"	if(and(year(G5)=2022, D5="B"),"máy bay",if(E5>=245, "container","xe lửa"))	2.0	
<b>Câu 5</b>		<b>1.0</b>	
Tính PHÍ VẬN CHUYỂN (VND) = SỐ TẦN * PHÍ VẬN CHUYỂN (USD) * TỶ GIÁ USD. Kết quả được làm tròn đến Hàng Ngàn sử dụng HÀM đă học.	Round(E5*I5*\$J\$2,-3)	1.0	
<b>Câu 6</b>		<b>1.0</b>	
TRÍCH LỌC dữ liệu sang Sheet [TrichLoc] các mẫu tin có SỐ TẦN <= 132.	Thực hiện chính xác thao tác trích lọc để lấy ra các mẫu tin như yêu cầu và sao chép vào Sheet [TrichLoc]	1.0	
<b>Câu 7</b>		<b>0.5</b>	
Đọc yêu cầu và sắp xếp bảng tính ở Sheet [SapXep], KHÔNG Sắp xếp tại sheet này.	Thực hiện chính xác thao tác sắp xếp để kết quả hiển thị chính xác như yêu cầu.	0.5	
<b>Câu 8</b>		<b>1.0</b>	
Tại Sheet [ThongKe], Tính Tổng PHÍ VẬN CHUYỂN (USD) theo MÃ LOAI.	SumIf(DuLieu!\$D\$5:\$D\$54, ThongKe!C5,DuLieu!\$I\$5:\$I\$54)	1.0	
<b>Câu 9</b>		<b>0.5</b>	
Vẽ đồ thị theo mẫu	Vẽ chính xác loại đồ thị với vùng dữ liệu như yêu cầu. Có định dạng đồ thị theo yêu cầu.	0.5	

	<b>Điểm tổng</b>	<b>20.0</b>	
--	------------------	-------------	--

TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 11 năm 2023

**Người duyệt đề**



**Giảng viên ra đề**



**Th.S Nguyễn Thu Nguyệt Minh**

**Th.S Huỳnh Chí Nhân**